

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/DS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thật

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Lý
- Ông Võ Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Kim Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD.

Địa chỉ: Lầu 8,9,10 Tòa nhà Gilimex, số 24C đường Đ, Phường 6, quận B, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu N– Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Gia H – Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ gián tiếp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Ông Đàng Thanh P – Chuyên viên pháp lý tố tụng.

2. Bị đơn: Ông Phùng Trung L, sinh năm 1984; CMND số: 301141820; Địa chỉ: Ấp Bà Luông, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện T, tỉnh Long An.

Ông P và ông L vắng mặt. Ông P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD (viết tắt: Công ty HD): Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định Công ty HD khởi kiện yêu cầu ông Phùng Trung L trả một lần số tiền gốc là 33.000.000đồng, tiền lãi chưa thanh toán là 7.113.638đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ trả nợ là 2.688.315đồng. Tổng số tiền ông L phải thanh toán cho công ty là 42.805.953đồng.

Đề nghị của bị đơn – ông Phùng Trung L: Ông L đã được Tòa án huyện T triệu tập hợp lệ đúng quy định của pháp luật nhưng ông L vắng mặt và không có ý kiến hay văn bản đề nghị đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Tòa án nhân dân huyện T tiến hành các thủ tục tố tụng để đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Các tình tiết của vụ án:

Đại diện nguyên đơn trình bày: Vào ngày 13/4/2021, ông Phùng Trung L có ký hợp đồng tín dụng số CL020577548 với công ty Tài chính TNHH HD , ông L vay số tiền 33.000.000đồng. Theo hợp đồng tín dụng vào ngày 12 hàng tháng ông L phải thanh toán cho công ty số tiền 2.256.242đồng trong 24 kỳ liên tục trả góp bắt đầu từ ngày 12/05/2021 đến ngày 12/4/2023. Tính đến ngày khởi kiện ông L đã chậm thanh toán 24 kỳ tương ứng với 42.805.953đồng, bắt đầu từ kỳ 01 (ngày 12/5/2021). Kể từ thời điểm xảy ra vi phạm nghĩa vụ thanh toán công ty đã nhiều lần liên lạc và yêu cầu ông L tuân thủ nghiêm túc nghĩa vụ trả nợ, tuy nhiên công ty không nhận được bất kỳ sự hợp tác nào từ phía ông L. Vì vậy, công ty tài chính TNHH HD khởi kiện yêu cầu ông Phùng Trung L trả một lần số tiền gốc là 33.000.000đồng, tiền lãi trong hạn là 7.117.638đồng và tiền lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ trả nợ là 2.688.315đồng. Tổng số tiền yêu cầu ông L phải trả là 42.805.953đồng.

Ông Phùng Trung L vắng mặt nên không trình bày ý kiến.

Các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp như tại biên bản phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ của Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 466 của Bộ luật Dân sự và Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Quan hệ pháp luật là “hợp đồng tín dụng” được quy định tại Bộ luật Dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện T nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt nguyên đơn, bị đơn: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đảng Thanh P có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt; ông Phùng Trung L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông P và ông L.

[3] Về nội dung vụ án: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định, ông L có ký hợp đồng tín dụng số CL020577548 ngày 13/4/2021 vay số tiền gốc 33.000.000đồng. Từ khi vay đến nay ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, Công ty HD khởi kiện yêu cầu ông Phùng Trung L trả số tiền gốc, lãi là 42.805.953đồng. Trong đó số tiền gốc 33.000.000đồng và 9.805.953đồng tiền lãi (gồm tiền lãi trong hạn là 7.117.638đồng, tiền lãi quá hạn là 2.688.315đồng). Từ khi Tòa án thụ lý đơn khởi kiện của Công ty HD đến nay, ông L vắng mặt không có lý do và không có ý kiến hay văn bản nào phản đối yêu cầu và lời trình bày của nguyên đơn về số tiền nợ nên căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của Công ty HD đối với số tiền ông L đã vay và còn nợ là có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Tòa án cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty HD đối với ông Phùng Trung L. Buộc ông Phùng Trung L có nghĩa vụ trả cho Công ty HD số tiền gốc tiền gốc 33.000.000đồng và 9.805.953đồng tiền lãi, tổng cộng là 42.805.953đồng.

[4] Đề nghị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T về việc chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[5] Về thời gian trả và cách thức trả: Vấn đề này thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Thi hành án dân sự khi bản án có hiệu lực pháp luật nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày 30/9/2023 cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, ông Phùng Trung L còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc tính theo lãi suất được thỏa thuận tại Hợp đồng hợp đồng tín dụng số CL020577548 ngày 13/4/2021.

[7] Về án phí: Công ty HD không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Phùng Trung L phải chịu số tiền 2.140.000đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty HD đối với ông Phùng Trung L.

Buộc ông Phùng Trung L có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD số tiền 33.000.000đồng (ba mươi ba triệu đồng) nợ gốc và 9.805.953đồng (chín triệu tám trăm lẻ một nghìn chín trăm năm mươi ba đồng) tiền lãi, tổng cộng là 42.805.953đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm lẻ năm nghìn chín trăm năm mươi ba đồng).

2. Về án phí:

Ông Phùng Trung L phải chịu số tiền 2.140.000đồng (hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Công ty HD không phải chịu án phí, hoàn trả cho Công ty HD số tiền 1.071.000đồng (một triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng) tạm ứng án phí mà Công ty HD đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009090 ngày 28 tháng 4 năm 2023 (theo thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 106/TB – TA ngày 28/4/2023) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

3. Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày 30/9/2023 cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, ông Phùng Trung L còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc tính theo lãi suất được thỏa thuận tại Hợp đồng hợp đồng tín dụng số CL020577548 ngày 13/4/2021.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

5. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- CC THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thật